

## Hai Mươi Một

---

Tin mạch nước hiện ở Thuộc-Nhiều bay lan như một luồng khói. Lời đồn truyền từ miệng này qua miệng khác và trọn ba ngày, khắp nơi dân sự kéo nhau ùng-ùng đến xem.

Mạch nước nổi ngay đầu chợ, dưới gốc sộp già. Một bên là chùa ông, một bên là chỗ chứa cà ràng ông táo hết dùng. Nước mỗi bắn lên có ngọn, dưới những đôi mắt ngờ ngác, kính phục hay sợ sệt của những người đứng coi.

Một bà lão tỏ vẻ lo ngại:

- Mạch nổi khít chùa, ngay dưới gốc sộp, hông biết điềm gì...

Câu nói khiến mọi người chú ý. Ai cũng trầm-ngâm suy nghĩ, lặng-lẽ tìm sự dính-dáng giữa những vật ấy.

Gốc sộp già trước kia đã có một lịch-sử là-lạ. Tất cả dân làng, kể luôn các người cao tuổi, không một ai biết cây cổ-thụ lớn nhứt vùng ấy trồng từ hồi nào. Cành lá rườm-rà. Thân cây ba người ôm không hết.

Tàng cao, bóng cả, tức nhiên “các ông các bà” chiếm làm chỗ ngụ của mình. Chẳng thể mà cò viết và các loại đại-điều lại via hầu hạ. Chúng xây đả lấp ổ trên đó và khốn cho kẻ nào bắn nhằm chim thần. Đau ốm là thường. Một hai khi mưa máu tươi rồi chết. Cho nên đến mùa cây thay lá, chồi non tươi xanh, nhưng ai thèm cũng đều lấy mắt mà nhìn, và cây không mất một đọt...

Bởi thế mạch nước nổi gần, họ lo ngại, phân vân không biết điềm dữ hay lành. Kẻ bàn thế này, người cho thế kia, cho tới lúc ông Bái đến.

Ông này quả-quyết đó là mạch long và tỏ vẻ hân-hoan:

- Phúc đức lắm bà con ơi! Làng ta được mạch long, còn gì quý bằng. Năm nay tôi sáu mươi ba tuổi, mà trót đời tôi chỉ thấy có một lần. Hồi đào kinh đến giờ, chợ mình nghèo lụn. Bà con coi, nhà ông Thuật, nhà thầy Phó, nhà ông Bồi đương giàu xăn-xắn, đột nhiên lại suy-sụp lần lần. Nhờ dịp may này, làng mình sẽ hưng lại. Mần ăn phẩn-chấn và công danh, để đạt cho coi...

Cả thầy đều mừng. Lòng họ trở lại yên tịnh như mặt sông sau một hồi xao sóng. Người nào ra về, trong tâm cũng ở một ý-tưởng lạc quan.

Đến nhà, con Huyền thuật chuyện cho mẹ nghe.

Chị hương-tuần mừng rỡ như được bạc. Chị hỏi:

- Mày nghe ông Bài Lý nói rõ ràng vậy há? Ông hông nói thì thôi chớ ông nói thì chắc mềm. Tao nghe tía mày nói ông hay chữ lắm, hể nói đâu có đó, mười lần không sai một.

Bữa cơm chiều hôm ấy rất vui. Chị dự-định rất nhiều công việc. Khề khà mãi, đến lúc buồng đũa thì đổ đên.

Bóng tối xuống với sức mau của nước lớn. Gió đêm dịu thổi. Ngoài bờ tre, tiếng lá ào-xào.

Chị hương-tuần giật mình.

Trời tối hồng hay. Hèn chi người ta nói:

- Tháng mười chưa cười mà tới  
Tháng năm chưa nằm mà sáng.

Thiệt quả vậy. Lụi-hụi mà cũng tháng mười rồi; không còn mấy ngày nữa thì có lúa sớm. Lúa năm nay coi bộ khá phải không, hai?

Vá thưa: Dạ khá. Trỏ đều coi thấy mê.

Trong trí mọi người bỗng hiện cảnh đồng lúa dưới trời nắng sáng, những liềm hái cắt ngang cuống rạ, những gánh lúa bó nặng-nề và đồng lúa vàng thơm phức.

Nhớ đến lời cậu hai nói năm xưa về thằng Nữ, chị hương-tuần sung-sướng nghĩ thầm:

- Biết đâu rồi lời cậu sẽ không ứng-nghiem? Mùa trúng, sẵn tiền thằng Nữ sẽ không học-hành đến phát quan?

Chị nhìn con Huyền và thằng Vá, mỉm cười.

Đêm ấy giấc ngủ của chị đầy những mộng giàu sang và quyền tước.

## Hai Mười Hai

---

Thằng Vá khoát nước dưới ruộng rửa sơ hai ống chơn rồi bước lên bờ đứng đợi cho chơn ráo. Lom khom dưới nước suốt buổi, nhỏ từ cây cỏ, săn sóc từ bụi lúa, nó làm không biết mệt và bao giờ cũng bền lòng.

- Công không làm gì? Ráng trì chí, thêm được hột nào, đỡ hột nấy.

Cho nên mắc công chuyện nhà thì thôi chớ hễ rảnh tay thì nó thò ra đồng. Nó mê đầm lúa như mê gái.

Tuy xong việc đã lâu nhưng nó cũng không về vội. Nó vắt áo trên vai ngó dài theo ruộng. Lúa xanh rờn rợn, buột nở lớn bằng miệng tô, vài nơi đã lấm-tấm trổ. Những ngọn non đứng thẳng như bấp trổ cờ. Một cơn gió thoảng. Khóm ruộng lác lự. Sóng lúa reo nghe êm tai như tiếng sáo diều.

Vá khoan-khoái nhớ đến lời mẹ vợ nói hôm gieo mạ, lúc con Huyền giành với nó:

- Để cho thằng nó rải giống. Nó có tay canh điền. Mà không thấy năm nào ruộng nó cũng trúng hơn của thiên-hạ hết sao?

Mà thật vậy, bất cứ làm gì về nghề nông, nó cũng "có mạng" hơn người ta. Trồng trầu thì lá ra vô số, bỏ hột bầu hột bí thì trái sai hoảng, đặt giầy lang thì khoai đào cá múng. Năm nay làm ruộng nó cũng gặp toàn chuyện may. Giống tốt, mạ tốt, đất tốt, cày cấy kịp thời kịp tiết, nước lại đều đủ nên lúa lên mạnh, xanh um. Chưa gì nó đã tính trước:

- Ít lắm đồ đồng một công năm gạ, một trăm công cũng được năm trăm gạ. Đông lúa mướn rồi, còn lại cũng tròn tròn ba thiên, xài đến mãn năm cũng dư dật.

Nó định sắm cho con Huyền một chiếc đồng bánh ú, kéo vợ ao ước hàng ngày.

Vừa lúc ấy thằng Thịnh đi ngang võ vai nó:

- Khoái cái gì mà cười một mình vậy?

- Lúa trúng lắm chú ba. Năm nay chắc ăn.

Thình hoài nghi:

- Anh cứ tính ba bó một giạ mãi. Biết trời cho ăn hay không. Năm mới tức chớ! Lúa tốt bằng mười năm nay, ai nấy chắc được mùa, hồng dè cua ở đâu không biết hiện ra cắn có mấy bữa hồng còn một buổi.

Cái vui của thằng Vá vụt tan như bong bóng nước. Nó hồi tưởng đến những trận bão sập nhà, những làn sét giết người, những cơn đại hạn...cho đến cua, chuột, rắn rít. Thoáng một phút nó nhận thấy rõ rệt sự bé nhỏ của nó trong vũ trụ và mọi nỗi bấp bênh của nghề.

Thì ra mùa màng tài sản cả đến tánh mạng nó đều gởi ở đâu đâu.

Từ đó cho đến lúc về, nó buồn thiu. Nhưng rồi nó cũng tự an-ủi:

- Ôi! Tới đâu hay tới đó.

\* \* \*

Bữa cơm chiều, nhà chị hương-tuần được tráng miệng, trái mít tố-nữ của hương-kiềm Lãng cho. Mít ngọt, chị hương-tuần khen riết. Ăn xong, thằng Vá đi ương hột để trồng. Con Huyền hỏi:

- Mít mấy năm có trái, má?

- Năm sáu năm.

- Lâu quá, trồng bậy đu-đu mau ăn hơn.

- Hôm trước tao thấy mấy ương đu đu tây bên liếp mía đó phải không?

Con Huyền chưa kịp trả lời thì chị đã dặn:

- Nửa đừng có trồng gần nhà. Xui lắm. Hễ nó đu thì mình thiếu. Bởi vậy người ta hay trồng sung làm kiếng để cho trong nhà sung túc.

Con Huyền lui-cui đi nấu hột mít. Nấu chín, nó đổ ra rổ. Cả nhà vừa ăn vừa làm những việc vặt.

Thằng Nữ theo anh rể coi vót tre trước sân, cạnh lu nước. Chị hương-tuần bắt chí cho con Huyền bên ngạch cửa. Ngồi sau lưng con, chị chăm-chú vạch từng đường tóc. Trứng và chí mèn, chị tước xuống, lấy móng tay giết hoặc chà xuống đất.

Bỗng chị mỉm cười: chị vừa bắt được một con chí đực. Chị bỏ vào miệng cắn một cái bụp, nói:

- Thôi đầu mày dơ quá rồi. Con chí gần bằng con trâu.

Con Huyền nhìn vào tay mẹ, đáp:

- Tui lấy lược thưa chải hoài mà hồng hết. Tại năm ngoái, tía chết, cứ ba tháng không gội nên đầu tui mới dơ dữ vậy à. Khó chịu quá.

- Mới có ba tháng mà bây đã than. Lúc tao còn nhỏ, có người để đản mần tang ba năm mới tắm gội.

Rồi chị kết luận:

- Hồi xưa, người ta có hiếu hơn đời bây giờ.

Câu chuyện đương nổ như bắp rang. Thốt nhiên, một tiếng “tu u úc” bất thường không biết từ đâu phát ra. Rồi một mùi là-lạ khó ngửi, bay tản xung quanh. Mọi người đều bụm mũi và cùng nhìn nhau ngơ ngác.

Thằng Nữ đỏ mặt.

Để chữa lỗi, nó nói lấp:

- Để tui kiểm coi ai làm xấu.

Nó lấy tay vừa chỉ từng người vừa nói:

- *Xù xì xụt xịt.*

*Hột mít lụi tro.*

*Ăn no té đít.*

Tiếng chót trúng về con Huyền. Chị hương-tuần cười. Con Huyền sượng mặt. Thằng Vá vội bình:

- Không phải đâu. Tui biết ai làm xấu rồi.

Rồi nó ngay thằng Nữ nó nói:

- Ai trồng khoai đất này? Gà đẻ thì gà cụt tác...

## Hai Mươi Ba

---

Con Huyền bưng mừng nếp đi chậm-chậm. Nó vừa đi vừa nghĩ đến những lời nghe lúc nãy ở nhà hương-kiếm Lăng. Ban nãy, đương khi ai nấy sàn nếp ngoài sân bỗng có tiếng trẻ reo:

- A ha! Ròng lấy nước! Ra coi ròng lấy nước.

Mọi người ngừng tay, dòm ra xa: một giải mây xám, hình vòi nước, sừng-sừng tận chơn trời. Mây mỗi lúc một lợt. Vòi lớn dần. Cả thầy đều chăm-chú nhìn.

Chị hương-tuần bàn:

- Vòi “bụ” quá. Nước lớn. Sợ lụt...

Anh hương-kiếm cãi:

- Coi vậy chớ hông có đâu. Trong lịch năm nay có để rõ ràng. Thằng chần trâu đi giày, lụt làm sao được? Lo là lo hạn é. Hình vẽ con trâu ốm nhách, cây cỏ xơ-rơ.

Con Huyền ôn lại mẩu chuyện ấy, và phân-vân không biết nên tin ở lịch hay ở điềm trời. Một việc thứ ba làm nó thêm rối trí. Chính mắt nó đã thấy vài bữa trước. Chiều hôm ấy hai chị em con Khá đi gánh cám với nó. Giữa đồng trống, chúng thấy hiện ngang trời một cái móng vòng cung thật dài, màu sắc huy-hoàng.

Con Khá, con Num bàn bàn luận luận. Đưa cho trời sẽ nắng. Đưa nói trời sẽ mưa. Con Huyền phải nêu câu:

- *“Móng dài trời nắng, móng vắn trời mưa”,* mới phân xử được.

Cuộc cãi vả làm chúng không hay đã đến bờ làng. Thấy ba cô gái mãi bàn tán về cái móng, sáu bảy đứa trẻ hè nhau nói lái:

- *"Móng chuồng mọc lại đồng chòi.  
"Móng chuồng mọc lại đồng chòi".*

Và vỗ tay chộ. Ba chị em mắc cở đi thẳng một nước. Con Huyền nhớ lại chuyện đó và không sao hiểu được những sự mâu-thuần kia. Những điều nó chắc là thế nào rồi đây cũng sẽ thất mùa. Nó ngó xuống ruộng, trông những bụi lúa nở to và thấy buồn buồn.

Trời thốt nhiên mát hẳn. Một cơn gió đột-ngột và dữ-dội không biết từ đâu lại, làm cong những cành cây và cúi rạp các ngọn lúa đơm bông.

Con Huyền ngược lên: về đông, rải-rác vài cụm mây đen thẫm.

- Chết, mây khói đen.

Bão sắp đến.

Nó cong lưng chạy riết.

Nhưng đã muộn: về mới nửa đường, nó đã thấy gió bứt những cành tre nhỏ. Rồi cành to, rồi tiếng cây gãy, tiếng sấm rền.

Mưa tuôn như thác. Từng hồi, sét gầm vang dậy theo sau những ánh lửa sáng ngời.

Con Huyền chạy núp dưới cội dầu. Nó run lập-cập. Trong những tia chớp nháng, nó tưởng thấy hiện trước mắt một vị thiên-lôi hung ác, mặt mày vằng-vện, thay cầm một lưỡi tầm sét bén như gươm.

\* \* \*

Bão gầm suốt đêm.

Cơn giông mãnh-liệt gầm thét đến canh ba mới nghỉ. Rồi dịu dần, nó chỉ còn một luồng gió xào-xạc không thôi trên các khóm cây.

Thằng Vá thức giấc khi nghe gió chạm mái nhà. Nhưng thấy khe cửa còn tối, nó nằm lại.

Chập sau, nó đứng nhòm lên và thấy chơn tay mệt nhừ. Tính kỹ, đêm nay nó ngủ chỉ được vài giờ. Hơn mấy lần, nó đã phải thức dậy để chống cây cột hàng ba và dọi những lỗ mưa dột. Chơn không đụng đất, nó bước ra mở cửa.

Bên ngoài, sương mù lan mọi chỗ và những lều tranh ở xa không còn phân biệt được với cây. Qua những khoảng mịt-mù, một thứ ánh sáng mờ, buồn, lạnh.

Gió đánh vào mặt nó, lòn đến trong tay áo. Giọt mưa vẫn lấm-tấm rơi, đông đặc như bông mận. Hột mưa quay quần theo áo, chòm trước mặt, đóp trên đầu bao phủ cả mình nó.

Cánh đồng phơi thân dưới cơn gió lạnh. Theo chiu mưa, ngọn lúa quặc qua quặc lại.

Mới mưa một đêm mà mực nước đã liếm mặt bờ. Sự thiệt hại gây bởi cơn giông không ít, một phần ba lúa ngủ gục xuống nước ngọn bờ càng.

Dầu rét như cắt, Vá cũng không để mắt một phút. Nó lội ùm xuống ruộng sửa liền. Trong thâm tâm, nó vẫn còn hy vọng trong hai phần còn lại.

\* \* \*

Nhưng hôm nay thì nó không mong gì nữa. Ruộng đã ngập hết.

Luôn mấy ngày ròng, nó ra sức tát nước, hai cánh tay muốn rã. Và sáng nào, chiều nào, nó cũng chăm chú nhìn mực nước. Nhưng ác thay, vừa hơi dứt hột, nó chưa kịp mừng thì lại lâm-râm mưa nữa. Những cơn mưa luồng nối tiếp nhau hoài. Nước ruộng mỗi lúc mỗi lên...

Nước sông dựng cao...

Nước trên nguồn, trên ngọn đổ về...

Cho nên xế hôm qua, không ngăn nổi, các đê con đã vỡ. Nước ào-ào tiến tới nhận chìm cả cánh đồng...

Vá thờ dài, đi xuống bếp. Thấy vợ lằn-ngằn bên ông táo, nó đi thẳng không nói, không rằng.

Ngồi chồm hồm trước lò, con Huyền phồng má thổi vào ông cú. Đóm lửa trong rơm lớn lần, bùng cháy. Nó lấy mấy que củi nhét vào rồi bắt nồi gạo lên.

Tàn tro làm nó chảy nước mắt. Thằng Vá vẫn điềm-nhiên, không làm giúp, chỉ lơ-đăng ngó mong ra ngoài. Cơm dọn xong, cả nhà ngồi lại, có cũng không nhút-nhít. Con Huyền mời:

- Anh hai thằng Nữ lại ăn cơm.

Nó lắc đầu, không đáp.

Chị hương-tuần mời, nó cũng không ăn. Rồi nghĩ sao không biết, nó lấy nón lá, ra ngoài.

Không một ý định trong đầu, nó đi lang-thang trên đồng ruộng. Bước nó chậm. Lưng nó hơi còng.

Trời mờ mờ đục. Mưa vẫn không ngớt. Ruộng nương không còn bờ cõi ranh rập gì nữa. Chỉ thấy nước, nước và nước. Những khoảng minh-mông trắng xóa chạy dài, lẫn-lộn với chơn trời. Cả một đồng lúa xanh tươi đã thuộc quyền Thủy-phủ.

Thằng Vá đột nhiên chóng mặt. Lòng nó thất lại. Nó lim-dim đôi mắt, mặt buồn như mặt một người bị cháy nhà.

Giòng nước trôi lơ-đờ, nó thấy như đương lôi cuốn tất cả hy-vọng nó với trọn một năm công phu cực-nhọc. Và mỗi bông lúa non còn ngậm sữa, bị ngập, nó coi như một viên ngọc quý vút đi.

## Hai Mươi Bốn

---

Sáng tinh sương, thằng Nữ đã xăng quần lội qua hàng tre gần đình, chỗ mô đất cao chưa ngập.

Thấy dạng nó, mấy đứa kêu hú om-sòm. Thằng Mo giục:

- Mau lên mậy! Tụi tao muốn bỏ mầy ở lợi rồi à. Sao trễ dữ vậy?

- Bà già bả thức sớm quá. Tao phải đợi một hồi mới lên đi được.

- Vậy mà hôm qua, mày nói để sáng nay mày lấy ghe. Phải tin mày thì bán lúa giống đa. Trẻ chút nữa hột đổi rồi em bậu.

Cả bọn xuống ghe. Thuyền tránh tránh một lúc rồi băng băng trên ruộng.

Chính thằng Mo đã về nhà đẩy chiếc xuồng ba lá của tía nó để hiến cái trò chơi mới này.

Từ hôm nước lụt đến nay, không ngày nào nó ở nhà. Lợi đua, hái trầu trộm, bẻ ổi non, nhận nước chó, nó nhập chơi với tụi thằng Khuất, thằng Nò, thằng Lôi và thằng Nữ, không bữa nào là ngũ quỷ không hợp bạn ngoài đồng. Cái tai trời mà tất cả người lớn đều ghê sợ, đối với chúng, lại là một dịp đùa giỡn thỏa thích.

Và điều vui sướng nhứt của chúng là giọng thuyền trên ruộng.

Thằng Nò nói:

- Chơi cái này sướng hơn lợi đua.

Khuất nói lời:

- Mà lại hồng mệt. Hai đứa bơi, ba đứa nghỉ. Cứ vậy thay phiên với nhau. Ngồi không mà ghe cũng đi, khỏe biết chừng nào.

Lôi lên mặt người lớn:

- Năm nay hồng có một hột lúa, đáng đời mấy thằng cha chủ ruộng. Tụi bây nghĩ coi. Năm đó, hồi tía tao còn đi bán đường, một bận về ngang bến đò. Khuya lắm, đầu cũng hết canh hai. Má tao ở nhà một mình mà lại đau. Tía tao gấp về muốn đi tất cho gần nên băng đại qua ruộng. Bơi chưa được một công đất thì... lù lù ở trong bờ chụm bầu, ba thằng chạy ra kéo xềnh ghe lại, rồi không nói một tiếng gì, dơ búa bữa be. Lại còn hăm bắt tía tao nạp cho làng. Tía tao năn-nỉ ráo nước miếng nó mới êm. Bây tính chỗ đó đã thuộc về bụng, ghe băng ngang một chút, lúa má hư hại bao nhiêu? Vậy mà nó đành bữa ghe người ta, hại đường ướt hết, tía tao lổ gần ba chục đồng. Bây giờ sao hồng giải bữa nữa đi?

Như để trả thù, nó lấy vằm quơ dưới nước nghe sào-sạc. Một ngọn lúa non nhô lên. Thằng Khuất bứt liền, tét lấy đọt nhai ngòm-ngòam:

- Còn thứ này cũng vậy. Ngày thường ăn một cái đồng-đồng họ làm khó dễ. Tụi bây còn nhớ bận tao bị cả Long bắt đóng trần, làm cỏ nhà việc mấy bữa hồng? Có một ngọn lúa mà cũng làm bộ. Hôm nay hết đánh phách, hôm kia tao gặt y đi thăm ruộng, gương mặt như thủ-vĩ lặn.

Cả bọn cười vang. Chúng thấy khoan-khoái trong nỗi buồn của kẻ khác.

Nước menh-mông gợn sóng. Ánh mặt trời mới mọc đượm hồng cả một góc đồng. Vài con cò trắng bay lảo đảo vì không tìm được nơi nghỉ cánh.

Thằng Mo vỗ tay reo:

- Phải rồi! Lợi Bàu Thượng bắt chim, tụi bây. Hôm qua, anh Ba Vân ảnh nói ở đó nhiều lắm.

Hai cây vằm bơi rút. Trắng nửa cối gạo, chúng đã đến nơi.

Mo chỉ:

- Coi kia...

Trên khóm tràm ngập đến chân ba, vô số chim bám đậu. Cò ngà, cò oắm, tu-hú, trích, cao cẳng... hầu hết các loài có cánh của đồng quê đã lấy nơi cao ráo vắng vẻ còn sót lại ấy để làm chỗ tụ họp, chúng nép sát nhau từng lũ, chi-chít tưng bừng.

Chẳng có khí giới, Lôi và Mo xách vằm đập đập. Một loạt cánh bay bổng lên trời. Hai con cò ngà bị gãy cánh rớt xuống nước dầy xanh-xạch.

Khuất hóp-tóp với vớt, làm xuống nghiêng muốn chìm. Mo nói:

- Coi chừng lật ghe. Bàu sâu lắm mà thằng Nữ lợi dờ như gà.

Nữ cười:

- Hồng sao đâu. Dầu tao có uống nước no bụng, má tao cũng hồng rầy. Đờ gạo được một bữa. Đôn rầy, bả dễ lắm. Ở nhà tao ngồi trên ván ném câu, bả thấy bả cười.

- Ủ, phải có cần, câu cá chơi.

- Có ná hồi nãy bắn chim cũng sướng.

Năm đứa ngồi nghỉ. Hai con cò ngà, từng lúc, dầy dựa, kêu rên.

Thằng Nữ bỗng chỉ về phía mặt và bơi riết vào. Trong khóm lá, chót vót ngọn tràm, một con chim con thò đầu khỏi ổ.

Nó đứng lên, lòi cổ chim ra rồi bung luôn cả ổ. Được ba con chim con, ba đứa lớn giành hết về phần mình. Nữ tức mình nói:

- Còn nữa, tao kiếm cho tụi bây coi. Nó nhìn lom-lom trong lá, để ý tìm. Quả vậy, chập sau, nó đã thấy một ổ rơm ủ kín. Nó vội lấy xuống, la hoảng một tiếng, đánh rớt tất cả. Thì ra đó chỉ là một ổ chuột. Những con chuột con chưa đủ lông, mình đỏ hồng chạy rí-rít dưới khoang.

Mo chế nhạo thò tay vô rơm:

- A ha! Chim của thằng Nữ bốn cẳng lặn bầy. Nó nói bắt vằn:

- *Chuột cha chuột chú ú nú ù nu.*

*Chuột khóm chuột chòm đờ lòm đờ lòm...*

Chưa dứt, bỗng nó nhăn mặt, cổ phăng cả áo quần, vừa gãi vừa phui: trên mình trần truồng của nó, kiến vàng đơm như trấu.

Để trả đũa, thằng Nữ ứng khẩu đọc thuộc lòng:

- *Kiến xừ lập đà, kiến vàng lập ổ  
Con đầu lớn cổ là giống kiến hùm  
Cắn chúng la um, kiến kim kiến nhọt  
Nhỏ bằng con mọt là kiến gân tay  
Bò đông bò dùi hoàng đông hắc kiến  
Về thịt nằm miếng, kiến hời bò quăng  
Bò ra sau thành, hoàng đông hắc kiến*

Khuất vui miệng cũng hát một câu long-bong:

- *Con kiến kim đi tìm con kiến riện*

*Gặp con kiến vàng nói chuyện con kiến hôi.*

Bị kiến cắn đồ quạu, nhưng trước cái vui hồn nhiên của các bạn, Mo cũng bật cười.

Từ đó đến lúc về, chúng nghêu-ngao ca hát, thỏa lòng vì được tự-do ngoài đồng ruộng, trong ánh-sáng và thanh-khí.



## Hai Mươi Lăm

---

- Chạy sao cho ra tiền chớ ba bữa nữa mà hồng đống thì đừng trách. Thuế thân tháng này rồi mà còn để nay đòi mai đòi.

Tên trùm đi khỏi cửa, thằng Vá thờ ra một hơi dài. Mắt nó rơm rớm muốn khóc. Đó là lần thứ nhứt mà nó bị trùm nói nặng. Mà nào nó đã làm gì nên tội. Bởi tai trời ách nước, nó mới phải trễ nãi chớ mọi năm, hễ ra giêng là nó đã lo xong mảnh “bùa hộ mạng” ấy rồi.

Nó đã xoay đủ cách, nhưng gặp năm thất bát, cái đói ở ngưỡng cửa mọi nhà. Ai cũng đều túng thiếu. Nó đành cắn răng chịu nhục.

Con Huyền lấy áo quẹt nước mắt rồi bưng nồi nấu cơm. Thạp gạo cạn hết, nó phải vét tận đáy:

- Còn một nồi này. Mai...

Rồi nó im. Má nó, chồng nó, em nó cũng không thêm một tiếng. Nói, nghĩ đến ngày mai là động tới chuyện buồn.

Một lát chị hương-tuần đáp:

- Kê, tới đâu hay tới đó. Vậy chớ thiên-hạ bữa đói bữa no lại sao?

Mấy lúc đồ khổ như lúc này, nhà nào được đủ hai bữa cơm có thể cho mình có phước. Xung quanh chị, nhan-nhân những kẻ ăn uống thất thường. Cơm cháo còn khá, có người chỉ sống bằng khoai, rau lang, củ co, bông súng.

Không phải vì nội cùng đầu hết lúa. Một ít nhà giàu vẫn còn dự trữ nhiều. Nhưng khôn nổi! Họ có bán rế đầu. Tiền thì kiếm một đồng một chữ không ra mà lúa thì cứ đồng bẩy đồng tám một gạ.

Hỏi mua với một giá vừa phải, họ đáp:

- Hết trơn. Còn ba hột đủ ăn. Biết mấy lần xách cặp thùng không về, con Huyền đã chẳng rửa láp-váp:

- Để ăn? Bộ Tạ-hầu-Đôn sao mà ăn cả vừa...

Rửa chén xong, trời vừa tối. Thằng Vá đi thắp đèn để giữa nhà nhưng thấy dầu gần hết, nó vụt thổi phụt.

Câu chuyện thăm vắn-vơ một hồi rồi cũng trở về câu chuyện nồi gạo ngày mai. Chị hương-tuần khởi đầu:

- Mai, làm sao bây?

Con Huyền nhanh nhẩu đáp:

- Để sáng mượn vài lon gạo bên dì hương-kiềm, nấu cháo ăn đỡ. Ở bên thấy khoai nàng gà còn bộn.

- Mẹ kiếp, khoai để giống mà đến đổi nó phải lấy ra ăn. Mượn hoài coi cũng kỳ. Nó nhịn cho mình chớ đừng nó đồng người quá...

Cái ăn sáng mai đã tạm yên, chị lại nghĩ đến những ngày sẽ tới.

- Còn thuế vụ nữa. Hồi chiều, thấy thằng hai ngồi chịu lì, thiệt tao hết sức...

Chị ứ-hự một tiếng nhỏ, ngồi yên, buồn đến không muốn ăn trầu. Thằng Vá, con Huyền cú-rũ một bên. Thằng Nử đã ngủ quên dựa ghế nhưng không ai để ý.

Một lát, Vá bàn:

- Tui muốn qua hỏi thử Bà bá Tâm chừng chục giạ...

Chị hương-tuần lắc đầu:

- Được đọt gì mà hỏi mất công. Năm ngoái mình còn thiếu ba chục đồng, năm nay lụt chưa trả nổi, hỏi gì được nữa? Mà có được, bà cũng ăn lời cắt cổ đi. Ba chục đồng năm ngoái, bây biết bà bắt tao mần giấy thiếu bao nhiêu? Một trăm giạ chẵn chòi.

Chị lại thờ dài. Bên ngoài vắng ngắt. Đêm tối ngựa bàn tay không thấy. Dứt tiếng người, gian nhà lặng-lẽ đềm rùng mình. Thằng Vá buồn miệng, móc hầu bao tính vấn thuốc, nhưng nhớ đến điều cuối cùng đã hút hồi tăng sáng, nó nằm yên. Bỗng nó giật mình, nhảy nhồm:

- Cốc cốc cốc cốc cốc cốc cốc cốc.

Mỡ hồi một đánh ở gần. Chị hương-tuần lay thằng Nử dậy, kéo xềnh nó đi. Con Huyền bươn bả chạy theo. Thằng Vá giật ngọn roi tầm vòng trên vách đi sau, hộ vệ. Họ nhảy càng qua mương, núp bên hàng chuối. Mỡ ống nghe lờng-lợng. Tiếng chó sủa, tiếng người lao-xao. Chị hương-tuần thì thào hỏi:

- Hồng biết “nó” đánh ai?

Vá lắc đầu.

Run bầy-bầy, chị nép mình dưới lá. Tiền bạc, chị không có, nhưng chỉ còn có một đôi trầu. Muôn việc đều trông vào hai con ấy. Vói lại, chị lạnh mình khi nghe thuật những cách khảo tiền dã man của bọn cướp. Đánh đấm, tra kẹp, đốt người, chúng không từ một thứ nào...

Con chó phèn ở xó hè hằm-hừ mấy tiếng. Chị thu mình đứng trân trân như khúc cây. Lúc mọi tiếng động đều êm, chị mới vào nhà.